TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày: 13 - 3 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;

2. Bà Phạm Thị Ngọc Lý.

Thư ký phiên toà: Ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh HN, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 27/02/2018, đối với bị cáo:

+ Bùi Văn Q1 - sinh năm 1991; nơi ĐKHKTT: Thôn ĐA, xã TT, huyện TL, tỉnh HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ1 và bà Nguyễn Thị O1; có vợ Nguyễn Thị X1 và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2018 đến ngày 05/01/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HN, có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Ông Bùi Văn Đ1 - sinh năm 1957; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn ĐA, xã TT, huyện TL, tỉnh HN; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/01/2018, tại Tiểu khu K1, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; Công an huyện TL, tỉnh HN phát hiện đối tượng Bùi Văn Q1 đang có hành vi cất giữ trong người 01 gói bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng ngà, nghi là ma túy (Heroine) nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn Q1 khai nhận: Q1 là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 02/01/2018, Q1 đang ở nhà thì nhận được điện thoại của người tên H1 (là người Q1 quen từ trước, nhưng không biết họ, tên, địa chỉ) có số thuê bao 0945576210, H1 nói: *"Anh có ba trăm, em lấy được hàng không mình chơi?"*. Hiểu ý H1 rủ đi mua ma túy về cùng sử dụng, nhưng do lúc này không có tiền mà người Q1 vẫn thường mua ma túy chỉ bán với giá ít nhất là 500.000 đồng, nên Q1 trả lời là không. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi Q1 đang làm việc tại Công ty TNHH nhựa và bao bì Hồng Tuyên ở xã TT, huyện TL thì H1 lại gọi điện cho Q1 và nói: *"Anh có bốn trăm rưỡi rồi"*. Có sẵn tiền trong người nhưng không muốn cho H1 biết nên Q1 nói: *"Để em vay thêm năm mươi nghìn nữa"* - ý Q1 nói muốn góp với H1 50.000 đồng để mua ma túy. Thấy vậy H1 nói: *"Anh đang ở cổng chào K1, lúc nào ra được thì gọi cho anh"*. Q1 làm việc thêm một lúc nữa rồi lấy xe mô tô BKS: 90B1-663.79 đi đến địa điểm gặp H1. Gặp nhau, H1 đưa cho Q1 450.000 đồng và nói: *"Mày đi xong quay lại đây đón anh"*. Sau đó, Q1 điều khiển xe đi lên phường TT1, thành phố PL, tỉnh HN để mua ma túy. Trên đường đi, Q1 gọi điện thoại cho người tên T1 (là người Q1 vẫn mua ma túy) để hỏi mua một gói ma túy với giá 500.000 đồng, T1 đồng ý. Khi đến nhà T1 thì Q1 gặp T1 đang đứng đợi ở cổng. Q1 đưa 500.000 đồng cho T1 thì T1 đưa lại cho Q1 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng. Q1 cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe quay lại cổng chào tiểu khu K1 để đón H1, nhưng không thấy H1 đâu. Q1 gọi điện thoại cho H1 thì H1 bảo quyền đứng đợi. Trong lúc đang đứng đợi H1 thì Q1 bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

* Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu trong tay trái của Bùi Văn Q1 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục (nghi là Heroine), được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01.

- Thu trong túi quần trước bên trái Bùi Văn Q1 đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos màu trắng, bên trong lắp 01 sim mạng Vinaphone có số thuê bao 0942208928, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen, bên trong lắp 01 sim mạng Viettel có số thuê bao 0986367003, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03.

- Thu tại túi áo khoác bên phải Bùi Văn Q1 đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng đỏ và số tiền 555.000 đồng.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu nâu đen đã cũ, BKS: 90B1-663.79.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn Q1, Cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Ngày 20/01/2018, ông Bùi Văn Đ1 giao nộp 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 056561 do Công an tỉnh HN cấp.

Tại bản kết luận giám định số 03/PC54-MT ngày 05/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HN kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,175g (Không phẩy một trăm bảy mươi lăm gam) loại: Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ."*

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ: Bùi Văn Q1 khai mua số ma túy này của một người có tên là T1 khoảng 36 tuổi ở phường TT1, thành phố PL, tỉnh HN. Qua xác minh tại Công an phường TT1 thì tại tổ 5, phường TT1 có người tên là Hoàng Văn T1, sinh năm 1975 có đặc điểm như Q1 khai báo. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập T1 để làm rõ, nhưng T1 không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của Q1 không còn tài liệu nào khác, vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL không có căn cứ để điều tra làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ.

Về đối tượng tên H1 mà Q1 khai góp tiền đi mua ma túy cùng: Cơ quan điều tra đã xác minh số điện thoại 0945576210 đăng ký chủ thuê bao là anh Phạm Ngọc B1 - sinh năm 1994, trú tại: Thôn 1 T2, xã TH, huyện TL, tỉnh HN ; nhưng anh B1 cho biết từ trước đến nay anh không sử dụng số thuê bao này. Do vậy, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch người tên là H1 như Q1 khai báo.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 09/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Bùi Văn Q1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Bùi Văn Q1 từ 15 đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; trả lại cho Bùi Văn Q1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và số tiền 555.000 đồng; trả lại cho ông Bùi Văn Đ1 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, BKS: 90B1-663.79. Bị cáo Q1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn Q1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/01/2018, tại Tiểu khu K1, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh HN; Công an huyện TL, tỉnh HN đã bắt quả tang Bùi Văn Q1 đang tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine có trọng lượng 0,175g, với mục đích là để sử dụng cho bản thân.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép Heroine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Bùi Văn Q1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với lượng Heroine hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, không có giá trị; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel Q1 dùng để liên lạc mua ma túy; nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và số tiền 555.000 đồng, không liên quan đến tội phạm, nên sẽ trả lại cho Q1.

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave BKS 90B1-663.79 và đăng ký xe: Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của ông Bùi Văn Đ1 (bố đẻ của Q1). Ông Đ1 cho Q1 mượn xe nhưng không biết việc Q1 dùng chiếc xe trên để đi mua ma túy; vì vậy sẽ trả lại chiếc xe này cho ông Đ1.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Q1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q1 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 02/01/2018.

2. Xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 03/PC54-MT; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel; trả lại cho Bùi Văn Q1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và số tiền 555.000 đồng; trả lại cho ông Bùi Văn Đ1 01 xe mô tô kiểu dáng Wave BKS: 90B1-663.79 cùng Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 056561 (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/02/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TL; số tiền theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 05 lập ngày 12/02/2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện TL).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội - Buộc bị cáo Bùi Văn Q1 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HN;
- VKSND tỉnh HN;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HN;
- Sở Tư pháp tỉnh HN;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Xuân Cảnh